

**TỔNG CÔNG TY TƯ VẤN THIẾT KẾ
DẦU KHÍ – CÔNG TY CỔ PHẦN**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 299/BC-TKDK

TP. Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 04 năm 2026

**TỔNG CÔNG TY
TƯ VẤN THIẾT KẾ
DẦU KHÍ - CÔNG
TY CỔ PHẦN**

Digitally signed by TỔNG CÔNG TY TƯ VẤN
THIẾT KẾ DẦU KHÍ - CÔNG TY CỔ PHẦN
DN: C=VN, L=TPHCM, CN=TỔNG CÔNG TY
TƯ VẤN THIẾT KẾ DẦU KHÍ - CÔNG TY CỔ
PHẦN, OID.0.9.2342.19200300.100.1.1=MST:
0301479273
Reason: I am the author of this document
Location: your signing location here
Date: 2026.04.20 16:50:43+07'00'
Foxit Reader Version: 10.1.1

BÁO CÁO

Thường niên năm 2025

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội

I. Thông tin chung

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: Tổng công ty Tư vấn Thiết kế Dầu khí – Công ty cổ phần
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0301479273
- Vốn điều lệ: 250.000.000.000 đồng
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 250.000.000.000 đồng
- Địa chỉ: Số 25 – 27, đường số 12, phường Tân Hưng, TP Hồ Chí Minh, Việt Nam
- Số điện thoại: +842866865712
- Số fax: +842866865711
- Website: www.pve.vn
- Mã cổ phiếu: PVE
- Quá trình hình thành và phát triển:
 - Tiền thân Tổng công ty Tư vấn Thiết kế Dầu khí – CTCP là Công ty Tư vấn Đầu tư Xây dựng Dầu khí (PVICCC) được thành lập ngày 10/04/1998 từ việc cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước theo Quyết định số 03/1998/QĐ/VPCP của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ, là thành viên của Tổng công ty Dầu khí Việt Nam (Petrovietnam – nay là Tập đoàn Công nghiệp – Năng lượng Quốc gia Việt Nam).
 - Ngày 27/02/2002, Công ty Tư vấn Đầu tư Xây dựng Dầu khí (PVICCC) được đổi tên giao dịch và tên viết tắt thành Petrovietnam Engineering Company (PV Engineering) theo Quyết định số 341/QĐ/HĐQT của Hội đồng quản trị Tổng công ty Dầu khí Việt nam.
 - Ngày 26/03/2004, Bộ Công nghiệp ra Quyết định số 531/QĐ-TCCB chuyển Công ty Tư vấn đầu tư xây dựng Dầu khí thành Công ty cổ phần Tư vấn đầu tư và Thiết kế dầu khí với vốn điều lệ là 25 tỷ đồng.

- Ngày 08/12/2004, Bộ Công nghiệp ban hành Quyết định số 165/2004/QĐ-BCN về việc chuyển Công ty Tư vấn đầu tư xây dựng dầu khí thành Công ty cổ phần Tư vấn đầu tư và Thiết kế dầu khí và Quyết định số 24/2005/QĐ-BCN ngày 30/5/2005 của Bộ Công nghiệp về việc sửa đổi khoản 1, khoản 3 Điều 1 của Quyết định số 165/2004/QĐ-BCN;
 - Ngày 25/6/2005, đại hội đồng cổ đông thành lập Công ty cổ phần Tư vấn đầu tư và Thiết kế dầu khí.
 - Ngày 14/9/2005, Sở Kế hoạch Đầu tư Tp.HCM cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 4103003829.
 - Công ty chính thức đi vào hoạt động dưới loại hình Công ty cổ phần từ ngày 01/10/2005.
 - Ngày 02/01/2008, Công ty CP Tư vấn Đầu tư và Thiết kế Dầu khí chính thức giao dịch tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.
 - Ngày 15/12/2009, Công ty CP Tư vấn Đầu tư và Thiết kế Dầu khí chính thức giao dịch cổ phiếu niêm yết bổ sung tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.
 - Ngày 16/9/2010, Công ty CP Tư vấn Đầu tư và Thiết kế Dầu khí được cơ cấu lại thành Tổng công ty Tư vấn Thiết kế Dầu khí – CTCP hoạt động theo mô hình Công ty mẹ - Công ty con theo quyết định số 2271/QĐ-DKVN của Tập đoàn Dầu khí Quốc gia Việt Nam.
 - Tháng 06/2011, PV Engineering tổ chức ra mắt Tổng công ty Tư vấn Thiết kế Dầu khí.
- Các sự kiện khác: Không có.

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

2.1. Ngành nghề kinh doanh chính:

Hoạt động chính của Tổng công ty là:

- Hoạt động tư vấn, quản lý;
- Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật; tư vấn đầu tư (trừ tư vấn về vấn đề tài chính kế toán);
- Khai thác hoạt động các dự án dầu khí và các dự án xây dựng khác;
- Khảo sát xây dựng;
- Thiết kế kết cấu công trình xây dựng dân dụng, công nghiệp;
- Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác.

2.2. Địa bàn kinh doanh: Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

3.1. Mô hình quản trị: Tổng công ty hoạt động theo mô hình tại điểm a khoản 1 Điều 137 Luật Doanh nghiệp 2020, bao gồm:

- Đại hội đồng cổ đông

- Hội đồng quản trị
- Ban kiểm soát
- Tổng giám đốc.

3.2. Cơ cấu bộ máy quản lý:



3.3. Các công ty con, công ty liên kết

3.3.1. Công ty cổ phần Tư vấn Quản lý Dự án Dầu khí PVE (PVE-PMC):

- Được thành lập theo Nghị quyết số 35/NQ-ĐTTK-HĐQT ngày 11/12/2010 của Hội đồng quản trị Tổng công ty Tư vấn Thiết kế Dầu khí và đi vào hoạt động kể từ 01/6/2011, tiền thân là Chi nhánh – Xí nghiệp Công trình Dầu khí và bộ phận Quản lý Dự án trực thuộc PVE.
- Địa chỉ: Tầng 9, Tòa nhà PVGAS, 673 Nguyễn Hữu Thọ, xã Phước Kiển, huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh.
- Lĩnh vực sản xuất kinh doanh chính: Tư vấn quản lý các dự án đầu tư xây dựng, tư vấn giám sát các dự án thuộc Tập đoàn hoặc các đơn vị thuộc Tập đoàn bao gồm các dự án chuyên ngành dầu khí, nhiên liệu sinh học và các dự án chuyên ngành khác (không bao gồm các dự án điện).
- Vốn điều lệ thực góp: 34.034.700.000 đồng
- Tỷ lệ sở hữu của Tổng công ty tại Công ty là 71,61%.

3.3.2. Công ty cổ phần Tư vấn Khảo sát Dầu khí PVE (PVE-SC):

- Được thành lập theo Nghị quyết số 36/NQ-ĐTTK-HĐQT ngày 11/12/2010 của Hội đồng quản trị Tổng công ty Tư vấn Thiết kế Dầu khí và đi vào hoạt động kể từ ngày 01/6/2011 trên cơ sở cơ cấu lại Chi nhánh – Xí nghiệp Khảo sát và Dịch vụ Công trình trực thuộc PVE.

- Địa chỉ: Lầu 6, Toà nhà PV Gas, 673 Nguyễn Hữu Thọ, xã Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Lĩnh vực sản xuất kinh doanh chính: Tư vấn khảo sát địa hình, khảo sát địa chất, khảo sát đánh giá hiện trạng công trình, kiểm định không phá hủy (NDT) và dịch vụ kỹ thuật các dự án thuộc chuyên ngành dầu khí trên bờ và ngoài biển, các dự án nước sâu và các dự án công nghiệp khác.

- Vốn điều lệ thực góp: 13.883.000.000 đồng

- Tỷ lệ sở hữu của Tổng công ty tại Công ty là 86,75%.

3.3.3. Công ty TNHH ITV Tư vấn Thiết kế Dầu khí tại Malaysia (PVE (M) Sdn. Bhd

- Công ty TNHH Tư vấn Thiết kế Dầu khí tại Malaysia theo loại hình công ty TNHH tư nhân (Private Company Limited by Shares) là đơn vị thành viên của Tổng công ty Tư vấn Thiết kế Dầu khí – CTCP được thành lập theo Quyết định số 14/QĐ - HĐQT ngày 14 tháng 4 năm 2017 của Hội đồng quản trị Tổng công ty.

- Địa chỉ công ty: No.8, Jalan Siakap SG Rengit, 81620 Pengerang, Johor.

- Lĩnh vực hoạt động: Thực hiện các loại hình dịch vụ EPC; Cung cấp các dịch vụ quản lý dự án và tư vấn giám sát trong lĩnh vực dầu khí từ thượng nguồn đến hạ nguồn và các dự án công nghiệp khác; Cung cấp dịch vụ tư vấn khảo sát địa hình địa chất và kiểm định, kiểm tra không phá hủy cho các dự án công nghiệp và dầu khí; Thương mại, xuất nhập khẩu trang thiết bị, vật tư cho các công trình công nghiệp và dầu khí; Cung cấp nguồn lực tư vấn thiết kế và quản lý dự án trong ngành dầu khí.

- Vốn điều lệ thực góp: 5.348.772.150 đồng.

- Tỷ lệ sở hữu của Tổng công ty tại Công ty là 100%.

4. Định hướng phát triển:

4.1. Các mục tiêu chủ yếu của Tổng công ty:

a) Mục tiêu quản trị doanh nghiệp:

Chuẩn hóa hệ thống mục tiêu và giải pháp tại các bộ phận/đơn vị thông qua văn bản chỉ đạo cụ thể, nhằm duy trì ổn định tài chính và bộ máy nhân sự phù hợp với tình hình hoạt động thực tế.

b) Mục tiêu đảm bảo tăng trưởng:

- Về sản xuất kinh doanh:

- Kiểm soát chặt chẽ, tiết giảm tối đa chi phí sản xuất kinh doanh và chủ động nắm bắt cơ hội kinh doanh trong xu hướng chuyển dịch năng lượng để phát triển.

- Tập trung phát triển theo chiều rộng và từng bước theo chiều sâu các lĩnh vực hoạt động kinh doanh chính, cốt lõi của Tổng công ty, bao gồm: tư vấn đầu tư, thiết kế, tư vấn quản lý dự án, tư vấn khảo sát, kiểm định và dịch vụ kỹ thuật cao lĩnh vực công nghiệp – năng lượng, phát triển mạnh tại thị trường trong nước và mở rộng ra thị trường quốc tế.
- Nâng cao chất lượng sản phẩm dịch vụ ngang tầm với các công ty tư vấn nước ngoài đang hoạt động tại Việt Nam và tạo được uy tín với khách hàng.
- Về đầu tư, phát triển nguồn nhân lực:
Thường xuyên chỉ đạo việc bố trí, sắp xếp, luân chuyển nhân sự để sử dụng nguồn lực hiệu quả giữa các dự án, áp dụng đồng thời các biện pháp thuê cộng tác viên, tăng ca, khoán thêm giờ để đáp ứng yêu cầu dự án theo kế hoạch. Triển khai các khóa đào tạo nội bộ, đào tạo thực tế công việc/dự án.
- Về tài chính:
Thực hiện các giải pháp như thúc đẩy công tác thanh quyết toán và thu hồi công nợ các dự án tồn đọng/công nợ cá nhân, cơ bản duy trì được dòng tiền phục vụ sản xuất kinh doanh.

4.2. Chiến lược phát triển trung và dài hạn:

- Tập trung phát triển quy mô hoạt động thông qua đầu tư công nghệ mới, nâng cao năng lực nhân sự, cải tiến quy trình làm việc và nâng cao hiệu quả thực hiện dự án, tăng năng lực cạnh tranh với các đối thủ trong và ngoài nước.
- Mở rộng thị trường ra nước ngoài và mở rộng các lĩnh vực hoạt động mới như năng lượng tái tạo.
- Phát triển các mối quan hệ đối tác chiến lược với các công ty quốc tế.

4.3. Các mục tiêu phát triển bền vững (môi trường, xã hội và cộng đồng) và chương trình chính liên quan đến ngắn hạn và trung hạn của Tổng công ty:

- Chú trọng đến công tác đảm bảo an toàn và bảo vệ môi trường, các công trình/nhà máy do PVE đảm nhận thiết kế theo đúng tiêu chuẩn của Việt Nam và tiêu chuẩn quốc tế về phòng cháy chữa cháy và môi trường.
- Sử dụng công nghệ xanh và tiết kiệm năng lượng trong hoạt động sản xuất kinh doanh nhằm giảm thiểu sự tác động ảnh hưởng xấu đến môi trường.
- Tích cực đẩy mạnh các hoạt động từ thiện vì cộng đồng như: ủng hộ các quỹ và tài trợ cho các công trình an sinh xã hội, tặng quà cho người nghèo, hiến máu nhân đạo, giúp đỡ các trường hợp cán bộ nhân viên Tổng công ty gặp khó khăn,...

5. Các rủi ro:

5.1 Rủi ro về thị trường

Là doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực tư vấn đầu tư và thiết kế của ngành dầu khí, PVE đang phải đối mặt với nhiều thách thức trong bối cảnh tình hình kinh tế vĩ mô, thị trường thế giới biến

động khó lường cùng những xung đột địa chính trị, đặc biệt tại Trung Đông. Nguồn công việc từ các dự án đầu tư trong và ngoài ngành có thể tiếp tục khan hiếm do các yếu tố như lạm phát, suy thoái kinh tế và sự chậm trễ trong triển khai các dự án. Điều này dẫn đến cạnh tranh gay gắt hơn trong việc tìm kiếm các gói thầu, dẫn đến thiếu hụt nguồn công việc.

5.2 Rủi ro về chính sách

Hoạt động của PVE phải tuân thủ các quy định của pháp luật Việt Nam, bao gồm Luật Xây dựng và các chính sách liên quan đến lĩnh vực tư vấn đầu tư và thiết kế. Với việc là công ty đại chúng niêm yết trên thị trường chứng khoán, PVE cũng phải tuân theo Luật Chứng khoán và các quy định liên quan. Hệ thống pháp luật tại Việt Nam đang trong quá trình hoàn thiện, do đó, các luật và văn bản dưới luật có thể được điều chỉnh, ảnh hưởng đến hoạt động của công ty.

5.3 Rủi ro về cạnh tranh

Ngành công nghiệp năng lượng, dầu khí tại Việt Nam đang thu hút sự quan tâm của nhiều doanh nghiệp trong và ngoài nước, dẫn đến sự cạnh tranh ngày càng khốc liệt trong lĩnh vực tư vấn thiết kế và quản lý dự án. PVE cũng đang mở rộng kinh doanh ra thị trường ngoài ngành dầu khí và quốc tế, điều này sẽ tạo ra áp lực cạnh tranh từ các đối thủ đã có vị thế vững chắc trên thị trường.

5.4 Rủi ro về tài chính

Do đặc thù của ngành xây dựng, PVE thường xuyên phải đối mặt với nhu cầu tín dụng ngắn hạn để thực hiện các dự án. Đối với các dự án có yếu tố nước ngoài sẽ phát sinh các khoản thu chi lớn, dẫn đến rủi ro tỷ giá. Bên cạnh đó, biến động lãi suất có thể ảnh hưởng đến chi phí tài chính và hiệu quả hoạt động của công ty.

II. Tình hình hoạt động trong năm

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

1.1. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch năm 2025

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2025	Thực hiện 2025	Tỷ lệ TH so với KH 2025
I	Toàn Tổng công ty				
1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	225,18	181,44	80,58%
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	3,54	5,94	168%
3	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	3,30	0,76	23%
4	Nộp NSNN	Tỷ đồng	15,54	21,00	135%

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2025	Thực hiện 2025	Tỷ lệ TH so với KH 2025
II	Công ty mẹ				
1	Doanh thu	Tỷ đồng	127,00	138,94	109,40%
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	2,32	6,02	260%
4	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	2,32	1,84	79%
5	Nộp NSNN	Tỷ đồng	12,00	17,53	146%
6	Chỉ tiêu đầu tư	Tỷ đồng	9,75	3,64	
7	Chỉ tiêu lao động - tiền lương				
	- Số lao động cuối kỳ	người	160	132	83%
	- Số lao động bình quân	người	158	129	82%
	- Thu nhập bình quân	Tr.đ/ng/thg	27,0	29,3	108%
	Năng suất lao động bình quân	trđ/ng/thg	67,2	86,56	129%
	- Đào tạo	Lượt người	60	97	162%
	- Kinh phí đào tạo	Tỷ đồng	0,4	0,24	60%
III	Công ty con PVE-PMC				
1	Doanh thu	Tỷ đồng	46,18	30,23	65%
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	0,46	0,08	18%
3	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	0,37	0,05	13%
4	Nộp NSNN	Tỷ đồng	1,70	2,36	139%
IV	Công ty con PVE-SC				

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2025	Thực hiện 2025	Tỷ lệ TH so với KH 2025
1	Doanh thu	Tỷ đồng	52,00	14,54	27,97%
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	0,76	-4,98	-655%
3	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	0,61	-4,98	-816%
4	Nộp NSNN	Tỷ đồng	1,84	1,11	60,1%

1.2. Các nguyên nhân ảnh hưởng đến kết quả sản xuất kinh doanh năm 2025 của PVE

- Nguồn công việc bị cạnh tranh khốc liệt, giá dịch vụ thấp.
- Khó khăn về nguồn tài chính do áp lực thanh toán cho nhà cung cấp, nhà thầu phụ, lãi vay ngân hàng, nợ thuế, bảo hiểm xã hội, khoản vay bắt buộc của BIDV,...; không mở được bảo lãnh ngân hàng cho các gói thầu, hợp đồng.
- Do tình hình nợ lương kéo dài dẫn đến tình trạng nhân sự biến động mạnh, thiếu hụt nguồn nhân lực chất lượng cao và kinh nghiệm.
- Các tranh chấp liên quan đến kinh tế và lao động ảnh hưởng rất tiêu cực đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty.
- Công tác phát triển thị trường bị rất nhiều hạn chế do chủ đầu tư, khách hàng rất quan ngại về các vấn đề của PVE như tranh chấp pháp lý, năng lực tài chính không đáp ứng yêu cầu của dự án.

2. Tổ chức và nhân sự:

2.1 Danh sách Ban điều hành:

➤ Ông Ngô Ngọc Thường – Tổng giám đốc

- Họ và tên: Ngô Ngọc Thường
- Chức vụ hiện nay: Tổng giám đốc
- Số CCCD: 033072011871 Ngày cấp: 18/8/2022
- Giới tính: Nam
- Ngày tháng năm sinh: 17/10/1972
- Quê quán: Hưng Yên
- Quốc tịch: Việt Nam

8. Dân tộc: Kinh
9. Địa chỉ thường trú: 67A, Đường 21, Tổ 24, Khu phố 2, P. Tân Hưng, TP. HCM
10. Trình độ văn hoá: 12/12
11. Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Mò - Địa chất
12. Quá trình công tác:

1996 – 1998	Nhóm trưởng Nhóm Công nghệ, Công ty thiết kế và xây dựng dầu khí
1998 – 2000	Phó trưởng Phòng Thiết bị Điện – Điều khiển, Xí nghiệp thiết kế thuộc PVEngineering (Công ty tư vấn đầu tư xây dựng dầu khí)
2000 – 2002	Trưởng phòng Công nghệ, Xí nghiệp thiết kế thuộc Công ty tư vấn đầu tư xây dựng dầu khí
2002 – 2005	Phó trưởng Phòng Kỹ thuật, Công ty tư vấn đầu tư xây dựng dầu khí.
2005 – 2006	Phó trưởng Phòng Kinh tế – Kỹ thuật, Công ty tư vấn đầu tư xây dựng dầu khí
12/2006 – 7/2009	Phó Giám đốc/ Phụ trách Phòng Tư vấn Đầu tư CN-TT Tư vấn Đầu tư và Thiết kế thuộc Công ty tư vấn đầu tư xây dựng dầu khí
7/2009 – 2/2013	Giám đốc CN-TT Tư vấn Đầu tư và Thiết kế thuộc Tổng công ty Tư vấn Thiết kế Dầu khí - CTCP
03/2013 – 6/2019	Phó Tổng Giám đốc kiêm Giám đốc Trung tâm tư vấn thiết kế - Tổng công ty Tư vấn Thiết kế Dầu khí - CTCP
7/2019 – 6/2021	Phó Tổng giám đốc - Tổng công ty Tư vấn Thiết kế Dầu khí - CTCP
7/2021- 3/2022	Tổng giám đốc Tổng công ty Tư vấn Thiết kế Dầu khí – CTCP
4/2022- 4/2023	Thành viên Hội đồng quản trị /Tổng giám đốc Tổng công ty Tư vấn Thiết kế Dầu khí – CTCP
4/2023 – 12/2024	Tổng giám đốc Tổng công ty Tư vấn Thiết kế Dầu khí – CTCP
1/2025-nay	Thành viên Hội đồng quản trị /Tổng giám đốc Tổng công ty Tư vấn Thiết kế Dầu khí – CTCP

13. Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết: 3.750 cổ phần tương đương 0,015%

➤ Ông Nguyễn Khắc Chương – Kế toán trưởng (thời là Kế toán trưởng từ ngày 26/05/2025)

1. Họ và tên: Nguyễn Khắc Chương
2. Chức vụ: Kế toán trưởng
3. Số CMND: 40077000900 cấp ngày 26/12/2021
4. Giới tính: Nam
5. Ngày tháng năm sinh: 23/04/1977
6. Quê quán: Nghệ An
7. Quốc tịch: Việt Nam
8. Dân tộc: Kinh
9. Địa chỉ thường trú: C1-15.07 Đường 115 KDC Phú Mỹ, Phường Phú Mỹ, TP.HCM
10. Trình độ văn hoá: 12/12
11. Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế/Thạc sỹ QTKD
12. Quá trình công tác:

10/2001- 03/2003	Chuyên viên Kế toán tại Công ty Xây dựng Xuất nhập khẩu 502 thuộc Tổng Công ty Giao thông 5
04/2003 -12/2005	Chuyên viên Kế toán tại Công ty Cổ phần Miền Trung
02/2006-02/2007	Chuyên viên Kế toán tại Công ty CP Đầu tư và Xây dựng Tân Đô
03/2007-11/2007	Chuyên viên Phụ trách Phòng Tài chính Kế toán Chi nhánh Công ty CP Tư vấn Đầu tư và Thiết kế Dầu khí - Xí nghiệp Khảo sát, Kiểm định và Dịch vụ Công trình
12/2007- 05/2011	Trưởng phòng Tài chính Kế toán Chi nhánh Công ty CP Tư vấn Đầu tư và Thiết kế Dầu khí - Xí nghiệp Khảo sát, Kiểm định và DVCT
06/2011-3/2020	Kế toán trưởng Công ty Cổ phần Tư vấn Khảo sát Dầu khí PVE thuộc Tổng công ty Tư vấn Thiết kế Dầu khí - CTCP
03/2020 -2/2021	Phó ban/Phụ trách Ban Tài chính- Kế toán – Tổng Công ty Tư vấn

	thiết kế Dầu khí - CTCP
3/2021 – 26/5/2025	Kế toán trưởng Tổng công ty Tư vấn Thiết kế Dầu khí - CTCP

13. Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết: 30 cổ phần tương đương 0,00012%

➤ **Ông Lê Quang Thắng – Phó phụ trách Ban Tài chính Kế toán**

1. Họ và tên: Lê Quang Thắng
2. Chức vụ hiện nay: Phó phụ trách Ban Tài chính Kế toán
3. Số CMND: 083075012388 cấp ngày 26/12/2021
4. Giới tính: Nam
5. Ngày tháng năm sinh: 28/5/1975
6. Quê quán: Xã Thạch Phú, Tỉnh Vĩnh Long
7. Quốc tịch: Việt Nam
8. Dân tộc: Kinh
9. Địa chỉ thường trú: E7.607 Chung cư NOXH 35 Hồ Học Lãm, Phường An Lạc, TP. Hồ Chí Minh.
10. Trình độ văn hoá: 12/12
11. Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế
12. Quá trình công tác:

1999 - 05/2003	Công ty DVDL Chợ Lớn – Cholontourist, Kế toán trưởng cửa hàng xe gắn máy
05/2003 - 10/2006	Công ty TNHH Số 1, Giám đốc tài chính, hành chính kiêm Kế toán Trưởng
11/2006 -T11/2008	Công ty TNHH TM&DV Phú Lý, Kế toán Trưởng kiêm Phó giám đốc
T12/2008- T4/2025	Tổng công ty Tư vấn Thiết kế Dầu khí - CTCP, Kế toán tổng hợp, thành viên BKS PVE (đến 29/06/2018), thành viên BKS PVESC, trưởng BKS PVESC (T7/2022 đến T7/2025)

T05/2025- Nay	Tổng công ty Tư vấn Thiết kế Dầu khí - CTCP, Phó Phụ trách Ban TCKT
---------------	---

13. Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết: 0%

2.2. Những thay đổi trong ban điều hành:

- Ông Nguyễn Khắc Chương – Kế toán trưởng thôi giữ chức vụ Kế toán trưởng Tổng công ty Tư vấn Thiết kế Dầu khí – CTCP từ ngày 26/5/2025;
- Bổ nhiệm Ông Lê Quang Thắng giữ chức vụ Phó ban Phụ trách Ban Tài chính Kế toán Tổng công ty Tư vấn Thiết kế Dầu khí – CTCP từ ngày 26/5/2025.

2.3. Số lượng cán bộ, nhân viên: Tổng số nhân viên của Tổng công ty và các công ty con tại ngày 31/12/2025 là 190 người.

Tóm tắt chính sách và thay đổi trong chính sách đối với người lao động:

- Chính sách tuyển dụng: Tổng công ty luôn đề cao năng lực của từng người lao động và chào đón những ứng viên muốn đóng góp và gắn bó lâu dài với Tổng công ty, có kiến thức, năng lực, trình độ chuyên môn cũng như tác phong làm việc chuyên nghiệp, năng động. Tuyển dụng lao động phù hợp với yêu cầu công việc và phù hợp với quy định của pháp luật.
- Chính sách lương thưởng: Để đảm bảo tính công bằng và hợp lý trong tiền lương, Tổng công ty đã xây dựng Quy chế tiền lương, thưởng được quy định theo từng cấp bậc công việc đang đảm nhiệm. Căn cứ vào kết quả hoạt động kinh doanh, Tổng công ty thực hiện chính sách thưởng hiệu quả kinh doanh cho cán bộ, nhân viên theo năng lực, mức độ đóng góp vào kết quả hoạt động kinh doanh chung của Tổng công ty.
- Chính sách phúc lợi: Tổng công ty đảm bảo các chế độ cho người lao động theo quy định của pháp luật.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án:

a) Các khoản đầu tư lớn: Trong năm 2025, PVE không có hoạt động đầu tư tài chính và dự án lớn.

b) Các công ty con, công ty liên kết:

- Công ty cổ phần Tư vấn Quản lý Dự án Dầu khí PVE (PVE-PMC):

Lĩnh vực sản xuất kinh doanh chính: Tư vấn quản lý các dự án đầu tư xây dựng, tư vấn giám sát các dự án thuộc Tập đoàn hoặc các đơn vị thuộc Tập đoàn bao gồm các dự án chuyên ngành dầu khí, nhiên liệu sinh học và các dự án chuyên ngành khác (không bao gồm các dự án điện)

Chỉ tiêu	Năm 2025
Tổng giá trị tài sản	87.066.730.327
Doanh thu thuần	30.021.946.513

Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	203.538.461
Lợi nhuận khác	(120.175.275)
Lợi nhuận trước thuế	83.363.186
Lợi nhuận sau thuế	40.875.863

- Công ty cổ phần Tư vấn Khảo sát Dầu khí PVE (PVE-SC):

Lĩnh vực sản xuất kinh doanh chính: Tư vấn khảo sát địa hình, khảo sát địa chất, khảo sát đánh giá hiện trạng công trình, kiểm định không phá hủy (NDT) và dịch vụ kỹ thuật các dự án thuộc chuyên ngành dầu khí trên bờ và ngoài biển, các dự án nước sâu và các dự án công nghiệp khác

Chỉ tiêu	Năm 2025
Tổng giá trị tài sản	44.720.241.497
Doanh thu thuần	14.122.885.683
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	(5.187.383.818)
Lợi nhuận khác	210.666.049
Lợi nhuận trước thuế	(4.976.717.769)
Lợi nhuận sau thuế	(4.976.717.769)

4. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài chính

Chỉ tiêu	Năm 2024 (VNĐ)	Năm 2025 (VNĐ)	% tăng giảm
Tổng giá trị tài sản	147.512.539.861	136.583.210.979	-7%
Doanh thu thuần	111.542.381.331	126.918.914.409	14%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	9.252.080.933	-3.707.248.349	-140%
Lợi nhuận khác	-1.982.844.397	9.731.713.991	591%
Lợi nhuận trước thuế	7.269.236.536	6.024.465.642	-17%
Lợi nhuận sau thuế	2.879.045.750	1.836.710.314	-36%

Chỉ tiêu	Năm 2024 (VNĐ)	Năm 2025 (VNĐ)	% tăng giảm
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức			

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Chỉ tiêu	Năm 2024	Năm 2025	Ghi chú
<i>1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</i>			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn: Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn	0,198	0,183	
+ Hệ số thanh toán nhanh Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho/Nợ ngắn hạn	0,186	0,179	
<i>2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</i>			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	4,198	4,445	
+ Hệ số Nợ/vốn chủ sở hữu	-1,312	-1,290	
<i>3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</i>			
+ Vòng quay hàng tồn kho Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân	9,44	17,76	
+ Vòng quay tổng tài sản Doanh thu thuần/Tổng tài sản bình quân	0,192	0,223	
<i>4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</i>			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	0,026	0,014	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/vốn chủ sở hữu	0,006	0,004	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	0,02	0,013	
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu	0,083	(0,029)	

thuần			
-------	--	--	--

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

a) Cổ phần:

- Tổng số cổ phần đang lưu hành: 25.000.000 cổ phần
- Loại cổ phần: cổ phần phổ thông
- Số lượng cổ phần chuyển nhượng tự do: 25.000.000 cổ phần
- Số lượng cổ phần hạn chế chuyển nhượng: Không

b) Cơ cấu cổ đông:

STT	Cơ cấu cổ đông	Số cổ phần (cổ phần phổ thông)	Tỷ lệ sở hữu
I	Cổ đông trong nước	24.802.348	99,21%
1	Tổ chức	8.890.827	35,56%
2	Cá nhân	15.911.521	63,65%
II	Cổ đông nước ngoài	197.652	0,79%
1	Tổ chức	49.828	0,20%
2	Cá nhân	147.824	0,59%
Tổng cộng (I+II)		25.000.000	100%
1	Cổ đông nhà nước (Tập đoàn Công nghiệp – Năng lượng Quốc gia Việt Nam)	7.250.000	29%
2	Cổ đông khác	17.750.000	71%

Danh sách cổ đông lớn:

STT	Tên cổ đông	Số cổ phần (cổ phần phổ thông)	Tỷ lệ sở hữu
1	Tập đoàn Công nghiệp – Năng lượng Quốc gia Việt Nam	7.250.000	29%
2	Ông Tạ Đức Tiến	2.502.600	10,01%

STT	Tên cổ đông	Số cổ phần (cổ phần phổ thông)	Tỷ lệ sở hữu
3	Ông Nguyễn Tiến Dũng	1.560.000	6,24%
4	Công ty cổ phần Giải pháp công nghệ Ulatech	1.623.600	6,49%
Tổng cộng		12.936.200	51,74%

Tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa: 0%.

(Các thông tin về cơ cấu cổ đông và cổ phần sở hữu trên theo danh sách Tổng hợp người sở hữu chứng khoán của Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam chốt đến ngày 26/05/2025)

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

- Ngày 01/10/2005: Công ty Cổ phần Tư vấn đầu tư và Thiết kế dầu khí chính thức đi vào hoạt động dưới loại hình CTCP với vốn điều lệ là 25.000.000.000 tỷ đồng.
- Tháng 12/2007: Tăng vốn điều lệ lên 34.520.000.000 đồng.
- Ngày 02/01/2008: Ngày đầu tiên cổ phiếu giao dịch trên sàn HNX.
- Tháng 05/2008: Tăng vốn điều lệ lên 35.000.000.000 đồng.
- Tháng 08/2009: Tăng vốn điều lệ lên 80.000.000.000 đồng.
- Năm 2010: Tập đoàn Dầu khí Quốc gia VN ra quyết định cơ cấu Công ty Cổ phần Tư vấn Đầu tư & Thiết kế Dầu khí thành Tổng công ty hoạt động theo mô hình Công ty Mẹ - Công ty Con.
- Tháng 05/2011: Tăng vốn điều lệ lên 180.000.000.000 đồng.
- Năm 2011: PVE hoàn thành việc cơ cấu và chính thức chuyển qua mô hình Tổng công ty với tên gọi mới TCT Tư vấn Thiết kế Dầu khí.
- Tháng 01/2012: Tăng vốn điều lệ lên 250.000.000.000 đồng.

d) Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không có.

e) Các chứng khoán khác: Không có.

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của Tổng công ty

6.1. Tác động lên môi trường:

- Số hóa quy trình làm việc: Sử dụng các nền tảng cộng tác trực tuyến để giảm thiểu việc in ấn hồ sơ giấy và giảm tần suất di chuyển.
- Tối ưu hóa năng lượng: Sử dụng thiết bị điện nhân năng lượng cao, hệ thống chiếu sáng tiết kiệm năng lượng và điều chỉnh nhiệt độ điều hòa hợp lý.

6.2. Quản lý nguồn nguyên vật liệu:

Tổng công ty hoạt động trong lĩnh vực tư vấn, đầu tư và thiết kế dầu khí nên không dự trữ nguyên liệu.

6.3. Tiêu thụ năng lượng:

Tổng công ty sử dụng 100% điện mua của EVN, hạn chế tối đa sản xuất vào các khung giờ cao điểm để tiết kiệm năng lượng và giảm chi phí.

6.4. Tiêu thụ nước:

a) Nguồn cung cấp nước và lượng nước sử dụng: Công ty cấp nước Nhà Bè. Trong năm 2025 Tổng công ty đã sử dụng 960m³. Trung bình khoảng 80m³/tháng.

b) Tỷ lệ phần trăm và tổng lượng nước tái chế và tái sử dụng: Không tái chế và tái sử dụng.

6.5. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường:

Tổng công ty duy trì áp dụng Hệ thống Quản lý Chất lượng – An toàn Sức khỏe Nghề nghiệp – Môi trường theo các tiêu chuẩn:

- ISO 9001:2015 - Hệ thống quản lý chất lượng;
- ISO 14001:2015 - Hệ thống quản lý môi trường;
- ISO 45001:2018 - Hệ thống quản lý an toàn và sức khỏe nghề nghiệp;

Trong năm 2025, Tổng công ty không xảy ra sự cố môi trường; không bị cơ quan chức năng xử phạt vi phạm hành chính về bảo vệ môi trường

6.6. Chính sách liên quan đến người lao động

a) Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động:

- Tổng số lao động đến 31/12/2025 là 190 người.
- Tổng công ty vẫn duy trì công việc ổn định cho người lao động với mức thu nhập bình quân: 29,3 triệu đồng/người/tháng.

b) Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động:

Đảm bảo đầy đủ. Công tác an toàn vệ sinh lao động, trang bị bảo hộ lao động và phòng chống cháy nổ luôn được Tổng công ty quan tâm thực hiện, phổ biến, tuyên truyền, tổ chức tập huấn, bồi dưỡng cho người lao động nhằm nâng cao nhận thức về an toàn lao động, an toàn phòng chống cháy nổ.

Trong năm 2025, Tổng công ty đã thực hiện nộp đầy đủ, kịp thời các chế độ Bảo hiểm y tế cho người lao động, nhưng vẫn còn nợ đóng tiền bảo hiểm xã hội, chi thu xếp được nguồn tiền đóng từng phần bảo hiểm xã hội cho người lao động đến tuổi nghỉ hưu, chấm dứt hợp đồng để giải quyết các chế độ chính sách.

c) Hoạt động đào tạo người lao động:

Tổng công ty đã tổ chức và cử nhân sự tham gia các khóa đào tạo cho khoảng 97 lượt người với kinh phí là 240 triệu đồng, không hoàn thành kế hoạch đề ra, nguyên nhân chính do tình hình nhân sự không ổn định, đồng thời khối lượng công việc thực hiện dự án tăng cao.

6.7. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương:

Tổng công ty nâng cao tinh thần tham gia các hoạt động thiết thực hướng đến mục tiêu trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp với xã hội – cộng đồng.

6.8. Báo cáo liên quan đến hoạt động thị trường vốn xanh theo hướng dẫn của UBCKNN:

Tổng công ty thực hiện tuân thủ các quy định của pháp luật về thị trường vốn xanh.

III. Báo cáo và đánh giá của Ban giám đốc

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

1.1. Về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:

- Hợp nhất toàn Tổng công ty không hoàn thành chỉ tiêu hợp nhất, hoàn thành chỉ tiêu lợi nhuận trước thuế. Doanh thu hợp nhất là 181,44 tỷ đồng, đạt 80,58% kế hoạch năm. Lợi nhuận trước thuế hợp nhất là 5,94 tỷ đồng, đạt 168% kế hoạch năm. Trong đó:
- Công ty mẹ hoàn thành các chỉ tiêu theo kế hoạch. Doanh thu thực hiện năm 2025 là 138,94 tỷ đồng, đạt 109,40% kế hoạch năm; Lợi nhuận trước thuế là 6,02 tỷ đồng, đạt 260% kế hoạch năm.
- Nguyên nhân kết quả xuất kinh doanh của toàn Tổng công ty không đạt kế hoạch, chủ yếu do các công ty con PVE-PMC và PVE-SC thiếu nguồn công việc, thiếu hụt trầm trọng về nhân lực chất lượng cao trong lĩnh vực Khảo sát, kiểm định, Tư vấn quản lý dự án, tư vấn giám sát dẫn đến không đạt kế hoạch.

1.2. Những tiến bộ Tổng công ty đã đạt được trong năm 2025:

- Đã triển khai tích cực công tác phát triển thị trường và tham gia vào các dự án lớn trong và ngoài ngành. Tổng công ty đã thành lập Tổ phát triển kinh doanh và xây dựng chiến lược để thúc đẩy công tác phát triển kinh doanh, tìm kiếm nguồn việc phù hợp.
- Cải thiện tình trạng chậm lương người lao động, ổn định tinh thần và năng suất làm việc của người lao động. Tổ chức các hoạt động, phong trào thi đua tạo động lực làm việc và sự gắn kết của tập thể người lao động PVE trong giai đoạn khó khăn.
- Cơ bản đã đáp ứng đủ các trang thiết bị/phần mềm chuyên dụng, đảm bảo chất lượng, tiến độ các dự án.

2. Tình hình tài chính:

a) Tình hình tài sản: PVE là đơn vị tư vấn thiết kế nên sử dụng nhân lực là chủ yếu. Tuy nhiên, năm 2025 đơn vị có thanh lý tài sản đã hết khấu hao, giá trị phân tài sản thanh lý này đã giúp PVE giảm lỗ hoạt động trong kỳ.

b) Tình hình nợ phải trả:

- Tình hình nợ hiện tại, biến động lớn về các khoản nợ: Khoản nợ PVE đã hơn 4 lần tổng nguồn vốn hiện tại. Tuy nhiên, trong kỳ PVE đã thanh toán được khoản nợ gốc vay cá nhân, giảm rủi ro cho các năm tài chính tiếp theo.
- Phân tích nợ phải trả quá hạn, ảnh hưởng chênh lệch của tỉ lệ giá hồi đoái đến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty, ảnh hưởng chênh lệch lãi vay: Nợ quá hạn (diễn ra từ các năm tài chính trước đây) của PVE lớn, ảnh hưởng rất nhiều đến hoạt động sản xuất của đơn vị. Bên cạnh đó, lãi vay (và hệ lụy) cũng ảnh hưởng rất nhiều đến tình hình tài chính PVE.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

- Tổ chức thành công ĐHĐCĐ bất thường năm 2025 của Tổng công ty; trong đó đã bầu Thành viên Hội đồng quản trị và Thành viên Ban kiểm soát.
- Hoàn thành công tác quy hoạch đội ngũ lãnh đạo và Đảng ủy Tổng công ty đã trình Tập đoàn Dầu khí phê duyệt.
- Tái cơ cấu bộ máy điều hành sản xuất kinh doanh của công ty mẹ (các Ban chức năng) từ 06 Ban/Văn phòng xuống chỉ còn 03 Ban nhằm giảm chi phí bộ máy gián tiếp và nâng cao năng suất lao động.
- Về hệ thống quy trình quản lý và quy trình thực hiện công việc: đang trong giai đoạn cập nhật, hoàn thiện lại toàn bộ hệ thống quy trình của các Ban chức năng và Trung tâm Tư vấn Thiết kế để đảm bảo phù hợp với mô hình tổ chức bộ máy, chức năng, nhiệm vụ mới; với tình hình hoạt động thực tế và tuân thủ các quy định hiện hành.
- Về công tác chuyển đổi số: đã mời nhà thầu cung cấp giải pháp đến khảo sát hiện trạng hệ thống quy trình làm việc của PVE, nắm bắt về mục đích/yêu cầu của PVE về việc chuyển đổi số. Các bên đã thỏa thuận về phạm vi công việc và mục tiêu từng giai đoạn để nhà cung cấp đưa ra giải pháp phù hợp. Do nguồn tài chính của PVE còn hạn hẹp nên công tác chuyển đổi số và đầu tư trang thiết bị văn phòng của PVE sẽ thực hiện trong năm 2026.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai

Kế hoạch phát triển trong năm 2026:

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2026
I	Hợp nhất toàn Tổng công ty		
1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	201,77
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	5,91

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2026
3	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	3,80
4	Nộp NSNN	Tỷ đồng	15,20
II	Công ty mẹ PVE		
1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	127,00
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	5,00
3	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	3,00
4	Nộp NSNN	Tỷ đồng	12,10

5. Giải trình của Ban Tổng giám đốc đối với ý kiến kiểm toán

* Với các nội dung ngoại trừ trên BCTC:

Đối với các mục từ 1.1, do tình hình thực tế của đơn vị là Công ty tư vấn thiết kế nên chi phí thực hiện các dự án chủ yếu là chi phí nhân công, trong cùng một thời gian nhân công làm công tác tư vấn thiết kế có thể tham gia vào nhiều dự án nên việc ghi nhận vào chi phí và giá vốn cho từng dự án là chi phí thực tế nhân công đã làm phân bổ cho từng dự án theo tỷ lệ doanh thu thực tế phát sinh trong kỳ. Do đơn vị hoạt động trong lĩnh vực dịch vụ đặc thù nên có khác biệt về góc độ nhìn nhận vấn đề với đơn vị kiểm toán trong nội dung liên quan.

Đối với mục 1.2, trong năm 2025 Tổng công ty cũng đã thu hồi tốt các khoản công nợ phải thu phát sinh, ngoại trừ các khoản đã lập dự phòng phải thu khó đòi nên việc xác nhận công nợ những khoản này là hầu như không thể xác nhận.

Đối với mục 1.3, vụ kiện liên quan đến dự án tổ hợp lọc hóa dầu Rapid tại Malaysia: đã có phán quyết từ Hội đồng Trọng tài (ICC), tuy nhiên, do phán quyết không đề cập đến phân chia giá trị cụ thể cho các bên liên quan (hợp đồng thi công có phân chia phạm vi công việc giữa các thành viên tham gia thực hiện dự án). Bên đối tác cũng đã đưa vụ việc ra Tòa án TP.HCM, hiện Tòa án TP.HCM cũng đang trong quá trình thụ lý, xem xét các nội dung trình bày của các bên liên quan. Vì vậy, chúng tôi cũng không có đủ thông tin khách quan để xác định hiện trạng các khoản ghi nhận sẽ có kết quả cuối cùng cho các bên ra sao. Nên chúng tôi chỉ đánh giá về khả năng thu hồi công nợ liên quan đến đơn vị thành viên Petrovietnam Engineering (Malaysia) Sdn. Bhd là khó đòi và tiến hành trích dự phòng khoản liên quan này.

Đối với mục 1.4 và 1.5, vấn đề hoạt động liên tục: do chúng tôi là đơn vị hoạt động dựa trên nòng cốt là cán bộ, công nhân viên, là các kỹ sư trình độ chuyên môn cao, thực hiện các công trình có hàm lượng chất xám cao, chúng tôi tin rằng giữ được lực lượng lao động hiện tại là đơn vị còn có khả

năng phục hồi. Điều này cũng đã thể hiện trong khoảng thời gian vừa qua, chúng tôi vẫn duy trì được công việc, đạt kế hoạch sản xuất kinh doanh đã đề ra.

Các ý kiến đã nêu của đơn vị kiểm toán đều dựa theo các chuẩn mực kế toán, kiểm toán hiện hành, việc ngoài trừ của kiểm toán viên là hợp lý và chúng tôi phải chấp nhận. Trước đây, Tổng công ty xác định các nội dung trên có thể được xử lý sớm trong thời gian ngắn. Tuy nhiên, thực tế đến hiện nay, các vấn đề trên vẫn vướng mắc chưa thể giải quyết xong liên quan đến các thủ tục quyết toán dự án tranh chấp cũng như pháp lý liên quan đến vụ kiện. Tổng công ty nhận thấy khó có thể giải quyết tất cả các vấn đề đã nêu trong thời gian ngắn nên đồng ý với ý kiến ngoại trừ, đồng thời trích lập các khoản dự phòng liên quan đến các dự án chưa thể xử lý, thỏa thuận sớm với các đối tác.

6. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của Tổng công ty

a. Đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường:

Tổng công ty chú trọng sử dụng công nghệ xanh và tiết kiệm năng lượng trong hoạt động sản xuất kinh doanh nhằm giảm thiểu sự tác động ảnh hưởng xấu đến môi trường.

b. Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động:

- Trong năm 2025, PVE duy trì ổn định nguồn nhân lực với tổng số 190 người lao động, cơ cấu hợp lý theo trình độ chuyên môn và yêu cầu vị trí việc làm. Công tác tuyển dụng, bố trí và sử dụng lao động được thực hiện phù hợp với kế hoạch sản xuất kinh doanh, đảm bảo đáp ứng kịp thời nhu cầu nhân sự.
- PVE luôn quan tâm thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách đối với người lao động theo quy định của pháp luật. Thu nhập bình quân của người lao động đạt khoảng 26,5 triệu đồng/người/tháng, từng bước được cải thiện. Các chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp đang từng bước được cải thiện. Bên cạnh đó, các chính sách phúc lợi như khám sức khỏe định kỳ, hỗ trợ ăn ca, phụ cấp, khen thưởng... được duy trì ổn định, góp phần nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho người lao động.
- Công tác đào tạo và phát triển nguồn nhân lực tiếp tục được chú trọng. Trong năm, đơn vị đã tổ chức 97 lượt người tham gia, tập trung vào nâng cao trình độ chuyên môn, kỹ năng nghề nghiệp và ý thức kỷ luật lao động. Qua đó, chất lượng đội ngũ nhân sự từng bước được nâng cao, đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của công việc.
- Môi trường làm việc được cải thiện theo hướng an toàn, chuyên nghiệp. Công tác an toàn, vệ sinh lao động được triển khai nghiêm túc; không để xảy ra tai nạn lao động nghiêm trọng. Quan hệ lao động trong doanh nghiệp được duy trì hài hòa, ổn định; không phát sinh tranh chấp lao động.
- Bên cạnh những kết quả đạt được, công tác quản lý và phát triển nguồn nhân lực vẫn còn một số khó khăn như: thiếu hụt lao động chất lượng cao/biến động lao động ở một số vị trí.... Trong thời gian tới, PVE sẽ tiếp tục hoàn thiện chính sách nhân sự, đẩy mạnh đào tạo, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực và xây dựng môi trường làm việc chuyên nghiệp, nhằm đáp ứng tốt hơn yêu cầu phát triển bền vững.

c. Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương:

Tổng công ty tích cực đẩy mạnh phát động các hoạt động từ thiện vì cộng đồng như: ủng hộ các quỹ tương trợ và ủng hộ đồng bào bị mưa lũ, tặng quà cho người nghèo, giúp đỡ các trường hợp cán bộ nhân viên Tổng công ty gặp khó khăn.

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Tổng công ty

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Tổng công ty, trong đó có đánh giá liên quan đến trách nhiệm môi trường và xã hội

Trong năm 2025, Tổng công ty đã duy trì hoạt động sản xuất kinh doanh ổn định, bám sát các mục tiêu, định hướng được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Hội đồng quản trị đánh giá Ban Điều hành đã chủ động triển khai các giải pháp quản trị, điều hành phù hợp với bối cảnh thị trường, qua đó góp phần đảm bảo tiến độ thực hiện các dự án, kiểm soát chi phí và từng bước nâng cao hiệu quả hoạt động.

Tổng công ty tiếp tục chú trọng công tác quản trị rủi ro, kiểm soát nội bộ và tuân thủ các quy định của pháp luật có liên quan.

Đối với trách nhiệm môi trường và xã hội, Tổng công ty cơ bản tuân thủ các quy định của pháp luật liên quan trong quá trình hoạt động. Trong năm, Tổng công ty chưa phát sinh các hoạt động có tác động đáng kể đến môi trường; đồng thời tiếp tục duy trì các chính sách đối với người lao động theo quy định hiện hành, đảm bảo quyền lợi và điều kiện làm việc.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc Tổng công ty

Hội đồng quản trị ghi nhận và đánh giá cao sự nỗ lực của Ban Giám đốc trong công tác điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025. Ban Giám đốc đã bám sát các nghị quyết, chỉ đạo của Hội đồng quản trị, chủ động triển khai các giải pháp nhằm tháo gỡ khó khăn, duy trì hoạt động ổn định và từng bước cải thiện hiệu quả kinh doanh.

Công tác điều hành được thực hiện trên cơ sở tuân thủ quy định của pháp luật, Điều lệ Tổng công ty và các quy chế nội bộ. Việc phối hợp giữa Ban Giám đốc và Hội đồng quản trị được duy trì chặt chẽ, đảm bảo thông tin được báo cáo kịp thời, phục vụ công tác quản trị và ra quyết định.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

Trong thời gian tới, Hội đồng quản trị định hướng Tổng công ty tiếp tục củng cố nền tảng tài chính, nâng cao năng lực quản trị và hiệu quả hoạt động, tập trung vào các lĩnh vực kinh doanh cốt lõi. Đồng thời, Tổng công ty sẽ tăng cường công tác tìm kiếm, phát triển thị trường và khách hàng, đa dạng hóa nguồn việc, phù hợp với năng lực và điều kiện thực tế.

Hội đồng quản trị cũng định hướng tiếp tục hoàn thiện hệ thống quản trị công ty theo thông lệ tốt, tăng cường công tác kiểm soát nội bộ, quản trị rủi ro và minh bạch thông tin. Bên cạnh đó, Tổng công ty sẽ chú trọng phát triển nguồn nhân lực, nâng cao chất lượng đội ngũ và thúc đẩy chuyển đổi số trong hoạt động quản lý và điều hành.

V. Quản trị công ty

1. Hội đồng quản trị

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

STT	Thành viên	Chức danh	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập		Số cổ phiếu sở hữu tại ngày 26/5/2025	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập/ Ngày miễn nhiệm	Số cổ phiếu	Tỷ lệ
1	Lê Hữu Bốn	Chủ tịch HĐQT		Ngày không còn là thành viên HĐQT: 08/01/2025	15.025	0,060%
2	Đinh Văn Đình	TV HĐQT không điều hành		Ngày không còn là thành viên độc lập HĐQT: 08/01/2025	10.000	0,040%
3	Lê Thái Thanh	Thành viên độc lập HĐQT		Ngày không còn là thành viên HĐQT: 08/01/2025	0	0,000%
4	Fong Nyuk Loon	TV HĐQT không điều hành			0	0,000%
5	Đỗ Văn Thanh	Thành viên HĐQT			114.199	0,457%
6	Ông Tạ Đức Tiến	Chủ tịch HĐQT TV HĐQT không điều hành	08/01/2025		2.502.600	10,01%
7	Ông Ngô Ngọc	Thành viên	08/01/2025		3.750	0,015%

	Thường	HĐQT Tổng giám đốc				
8	Ông Nguyễn Xuân Nguyên	Thành viên độc lập HĐQT	08/01/2025		0	0%
9	Bà Trần Nguyễn Cẩm Ly	TV HĐQT không điều hành	08/01/2025	Ngày miễn nhiệm: 24/06/2025	0	0%
10	Ông Trần Nguyễn Sông Hàn	TV HĐQT không điều hành	24/06/2025		0	0%

b) Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Tổng công ty không thành lập tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị.

c) Hoạt động của Hội đồng quản trị:

Hội đồng quản trị thực hiện vai trò lãnh đạo, định hướng, quản lý và giám sát hoạt động kinh doanh của Tổng công ty. Hội đồng quản trị triển khai hoạt động thông qua việc ban hành Nghị quyết, quyết định và chỉ đạo Ban Tổng giám đốc thực hiện Nghị quyết.

Trong năm 2025, HĐQT đã tổ chức 08 cuộc họp và lấy ý kiến bằng văn bản 56 nội dung để định hướng, chỉ đạo hoạt động của PVE trong từng thời kỳ, xem xét quyết định các công việc thuộc thẩm quyền xử lý của HĐQT cũng như một số nội dung khác. Chi tiết về các Nghị quyết, Quyết định đã được thông qua như sau:

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	1/NQ-HĐQT	14/01/2025	Bầu Chủ tịch HĐQT nhiệm kỳ 2025-2030
2	2/NQ-HĐQT	24/01/2025	Thông qua Báo cáo tình hình quản trị công ty 6 tháng cuối năm 2024
3	3/NQ-HĐQT	04/02/2025	Chấp thuận phương án chuyển VP làm việc của Công ty mẹ về địa điểm mới
4	4/NQ-HĐQT	07/02/2025	Thông qua nội dung hợp đồng Dự án xây dựng cảng HKQT Long Thành
5	5/NQ-HĐQT	07/02/2025	Thông qua Hợp đồng với Nhà máy Đạm Phú Mỹ

6	6/NQ-HĐQT	10/02/2025	Phê duyệt Đơn vị kiểm toán BCTC của PVE năm 2023, 2024
7	7/NQ-HĐQT	24/02/2025	Thông qua nội dung của Hợp đồng Tư vấn lập hồ sơ NCKT cho Dự án tổ hợp hóa dầu miền nam Việt Nam
8	8/NQ-HĐQT	24/02/2025	Chấp thuận Kế hoạch Đại hội đồng cổ đông của PVE SC
9	9/NQ-HĐQT	28/02/2025	Ban hành Bảng phân công nhiệm vụ các Thành viên HĐQT NK 2025-2030
10	10/NQ-HĐQT	28/02/2025	Thông qua Danh sách Đơn vị kiểm toán BCTC năm 2023, 2024 của Công ty PVE PMC
11	11/NQ-HĐQT	10/03/2025	Thông qua Danh sách Đơn vị kiểm toán BCTC năm 2023, 2024 của Công ty PVE SC
12	12/NQ-HĐQT	17/03/2025	Chấp thuận kế hoạch SXKD năm 2025 của PVE-SC
13	13/NQ-HĐQT	17/03/2025	Thông qua nội dung chính của hợp đồng cung cấp dịch vụ tư vấn tham gia quản lý dự án trong giai đoạn EPC bể chứa dầu thô – dự án xây dựng bổ sung bể chứa dầu thô cho nhà máy lọc dầu Dung Quất hiện hữu ký với người liên quan
14	14/NQ-HĐQT	27/03/2025	Thông qua nội dung chính của hợp đồng cung cấp dịch vụ tư vấn tham gia quản lý dự án trong giai đoạn EPC – dự án nâng cấp, mở rộng trạm xuất xe bồn hiện hữu cho các sản phẩm DO, JetA1 tại nhà máy lọc dầu Dung Quất hiện hữu ký với người liên quan
15	15/NQ-HĐQT	31/03/2025	Chấp thuận kế hoạch SXKD năm 2025 của PVE
16	16/NQ-HĐQT	04/09/2025	Chấp thuận Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025 của PVE-PMC
17	17/NQ-HĐQT	29/04/2025	Thông qua nội dung chính của hợp đồng cung cấp dịch vụ hỗ trợ thiết kế chi tiết BK-10A, đơn hàng DV-0163/25-NIPI ký với người liên quan
18	18/NQ-HĐQT	29/04/2025	Thông qua Tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 của PVE

19	19/NQ-HĐQT	29/04/2025	Thông qua Báo cáo kết quả kinh doanh Quý 1 năm 2025 và KH SXKD quý II năm 2025
20	20/NQ-HĐQT	29/04/2025	Thông qua Chương trình làm việc của Chủ tịch Hội đồng quản trị
21	21/NQ-HĐQT	15/05/2025	Thông qua các nội dung chương trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 của PVE-PMC
22	22/NQ-HĐQT	26/05/2025	Thôi giữ chức vụ Kế toán trưởng của Ông Nguyễn Khắc Chương KTT PVE
23	23/NQ-HĐQT	26/05/2025	Giao nhiệm vụ cho Ông Lê Quang Thắng giữ chức vụ Phụ trách Ban TCKT
24	24/NQ-HĐQT	27/05/2025	Thông qua Chương trình và tài liệu Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của PVE
25	25/NQ-HĐQT	04/06/2025	Chấp thuận Đơn từ nhiệm TV HĐQT PVE
26	26/NQ-HĐQT	04/06/2025	Chấp thuận điều chỉnh kế hoạch mua sắm vật tư thiết bị phần mềm năm 2025 của PVE
27	27/NQ-HĐQT	10/06/2025	Cử người và giao quản lý phần vốn của PVE tại PVE PMC
28	28/NQ-HĐQT	10/06/2025	Ông Trần Đức Tuấn thôi là người đại diện phần vốn PVE tại PVE PMC
29	29/NQ-HĐQT	13/06/2025	Chấp thuận kiến nghị của cổ đông Ulatech vào chương trình và nội dung ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 của PVE
30	30/NQ-HĐQT	16/06/2025	Thông qua Tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 của PVE SC
31	31/NQ-HĐQT	23/06/2025	Chấp nhận kiến nghị của cổ đông Tạ Đức Tiến đưa vào dự kiến chương trình họp ĐHĐCĐ TN năm 2025 của PVE
32	34/NQ-HĐQT	25/06/2025	Bổ nhiệm cán bộ giữ chức vụ Phó Tổng giám đốc PVE từ nguồn nhân sự tại chỗ

33	35/NQ-HĐQT	18/07/2025	Công tác miễn nhiệm cán bộ tại Công ty PVE-SC
34	36/NQ-HĐQT	18/07/2025	Công tác bổ nhiệm cán bộ tại Công ty PVE-SC
35	37/NQ-HĐQT	18/07/2025	Thông qua nội dung chính của hợp đồng cung cấp dịch vụ lập dự toán – cost estimation service cho dự án EPC đường ống dẫn khí Lô B – Ô Môn và hợp đồng dịch vụ xem xét thiết kế PCCC cho hạng mục xây dựng bể chứa nguyên liệu chính cho Tổ hợp hóa dầu miền nam Việt Nam ký với người liên quan.
36	38/QĐ-HĐQT	25/07/2025	Phê duyệt logo PVE mới của Tổng giám đốc Tổng công ty Tư vấn Thiết kế Dầu khí - CTCP
37	39/NQ-HĐQT	25/07/2025	Chấp thuận tiếp tục gia hạn thời gian thuê đất tại địa chỉ số 35, Đường 30/4, Phường Tam Thắng, Thành phố Hồ Chí Minh (Địa chỉ cũ: Số 35, Đường 30/4, Thành phố Vũng Tàu) theo nội dung Tờ trình số 519/TGĐ – TKDK ngày 16/7/2025 của Tổng giám đốc PVE
38	40/NQ-HĐQT	28/07/2025	Thông qua Báo cáo tình hình quản trị công ty 06 tháng đầu năm 2025 của Tổng công ty Tư vấn Thiết kế Dầu khí – Công ty cổ phần
39	41/NQ-HĐQT	28/07/2025	Chấp thuận đề xuất phương án thay đổi mô hình cơ cấu tổ chức quản lý các công ty thành viên của PVE
40	42/NQ-HĐQT	30/07/2025	Giao cho Ông Ngô Ngọc Thường – Tổng giám đốc Tổng công ty Tư vấn Thiết kế Dầu khí – Công ty cổ phần kiêm nhiệm chức vụ Giám đốc/Người đại diện pháp luật của Công ty cổ phần Tư vấn Khảo sát Dầu khí PVE (PVE-SC) cho đến khi hoàn thành công tác kiện toàn nhân sự tại PVE-SC
41	43/NQ-HĐQT	04/08/2025	Thông qua nội dung chính của hợp đồng cung cấp dịch vụ tư vấn, thiết kế cho MOC-ALL-23-362 “Lắp đặt bổ sung hệ thống chữa cháy cố định cho AFC tại khu vực A1, A2, A3” theo đơn hàng số 968-1100002813/ĐH-NCPT ký với người liên quan
42	44/NQ-HĐQT	04/08/2025	Thông qua nội dung chính của Đơn đặt hàng cung cấp dịch vụ đánh giá, thiết kế hệ thống bình tách nước ngưng 10-V5052 cho 10-E-5053 hiện hữu của X.Amo ký với

			người liên quan
43	45/NQ-HĐQT	04/08/2025	Không tiếp tục gia hạn thêm thời gian thuê Khu đất số 37, đường Nguyễn Thiện Thuật, Thành phố Vũng Tàu (cũ)
44	46/NQ-HĐQT	22/08/2025	Phê duyệt điều chỉnh Kế hoạch mua sắm trang thiết bị, phần mềm năm 2025 của Tổng công ty Tư vấn Thiết kế Dầu khí – CTCP theo nội dung Tờ trình số 605/TGĐ – TKDK ngày 08/8/2025 của Tổng giám đốc PVE
45	47/NQ-HĐQT	23/08/2025	Thông qua dự thảo Điều lệ và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị (sửa đổi) của công ty thành viên PVE-SC và PVE-PMC
46	48/NQ-HĐQT	03/09/2025	Công tác cán bộ của Công ty PVE-SC
47	49/NQ-HĐQT	11/09/2025	Thay đổi mẫu dấu của Tổng công ty Tư vấn Thiết kế Dầu khí - CTCP
48	50/QĐ-HĐQT	12/09/2025	Phê duyệt lựa chọn nhà cung cấp dịch vụ kiểm toán báo cáo tài chính năm 2025 là Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC để kiểm toán báo cáo tài chính cho Tổng công ty Tư vấn Thiết kế Dầu khí – Công ty cổ phần.
49	51/QĐ-HĐQT	24/09/2025	Bổ nhiệm Bà Nguyễn Quỳnh Hoa – Chuyên viên Ban Tổ chức Hành chính giữ chức vụ Người phụ trách quản trị công ty của Tổng công ty Tư vấn Thiết kế Dầu khí – Công ty cổ phần
50	52/NQ-HĐQT	25/09/2025	Thông qua nội dung chính của hợp đồng cung cấp dịch vụ thiết kế kỹ thuật tổng thể (FEED) ký với người liên quan
51	53/NQ-HĐQT	25/09/2025	Thông qua nội dung chính của hợp đồng cung cấp dịch vụ hỗ trợ kỹ thuật cho công tác thiết kế và hợp đồng cung cấp dịch vụ Báo cáo Nghiên cứu khả thi, Thiết kế Kỹ thuật hệ thống đốt đuốc mới (New Flare) ký với người liên quan
52	54/NQ-HĐQT	01/10/2025	Thông qua nội dung chính của hợp đồng “Cập nhật Thiết kế cơ sở và Tổng mức đầu tư thuộc dự án Đường ống thu gom, vận chuyển khí mỏ Sư Tử Trắng” ký với người liên quan

53	55/NQ-HĐQT	01/10/2025	Thông qua việc tổ chức ĐHĐCĐ bất thường năm 2025 và công tác nhân sự của Công ty cổ phần Tư vấn Quản lý Dự án Dầu khí PVE (PVE-PMC)
54	56/NQ-HĐQT	03/11/2025	Chấp thuận phương án kiện toàn cơ cấu tổ chức và trụ sở làm việc của Công ty cổ phần Tư vấn Khảo sát Dầu khí PVE (PVE-SC)
55	57/NQ-HĐQT	24/11/2025	Thông qua nội dung chính của Hợp đồng thuê dịch vụ đánh giá bổ sung và cập nhật khả năng tăng lưu lượng vận hành của các bể chứa theo Đơn hàng số 772/1100003870/ĐH-NCPT ký với người liên quan
56	58/NQ-HĐQT	24/11/2025	Chấp thuận việc điều chỉnh công tác nhân sự của Công ty cổ phần Tư vấn Quản lý Dự án Dầu khí PVE (PVE-PMC) tại Nghị quyết số 55/NQ-HĐQT ngày 01/10/2025
57	59/NQ-HĐQT	25/12/2025	Phê duyệt Kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2026 của Tổng công ty Tư vấn Thiết kế Dầu khí – CTCP theo nội dung Tờ trình số 951/TTr-TKDK ngày 03/12/2025 của Tổng giám đốc PVE.
58	60/NQ-HĐQT	19/12/2025	Xử lý Tờ trình số 944/TTr-TKDK ngày 02/12/2025

d) Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập:

Trong năm 2025, Thành viên Hội đồng quản trị độc lập đã tham gia đầy đủ các cuộc họp Hội đồng quản trị, nghiên cứu tài liệu và tham gia ý kiến đối với các nội dung thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị với tinh thần trách nhiệm cao.

Thành viên Hội đồng quản trị độc lập đã phối hợp chặt chẽ với các Thành viên Hội đồng quản trị khác trong việc xem xét, đánh giá các vấn đề liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh, tài chính và quản trị của Tổng công ty; đồng thời có những ý kiến đóng góp mang tính xây dựng, góp phần hỗ trợ Hội đồng quản trị trong quá trình ra quyết định.

Với kinh nghiệm và sự am hiểu trong lĩnh vực liên quan, Thành viên Hội đồng quản trị độc lập đã góp phần nâng cao chất lượng thảo luận và hiệu quả hoạt động của Hội đồng quản trị, đồng thời hỗ trợ định hướng các quyết định phù hợp với quy định của pháp luật và định hướng chung của Tổng công ty.

e) Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty. Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị tham gia các chương trình về quản trị công ty trong năm:

Tổng công ty không nhận được thông tin từ các thành viên Hội đồng quản trị về việc có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty hay không.

2. Ban kiểm soát

a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:

STT	Thành viên	Chức danh	Ngày bắt đầu/không còn là Kiểm soát viên	Số cổ phiếu sở hữu tại ngày 26/5/2025	
				Số cổ phiếu	Tỷ lệ
1	Nguyễn Học Hải	Trưởng Ban kiểm soát	Ngày không còn là Kiểm soát viên: 08/01/2025	41.807	0,167%
2	Đỗ Mạnh Hào	Kiểm soát viên	Ngày không còn là Kiểm soát viên: 08/01/2025	0	0,000%
3	Trần Thị Hạnh Thục	Kiểm soát viên	Ngày không còn là Kiểm soát viên: 08/01/2025	63	0,000252%
4	Ông Bùi Hữu Giang	Trưởng Ban kiểm soát	Ngày bắt đầu là Kiểm soát viên: 08/01/2025	0	0%
5	Bà Nguyễn Thị Kim Yến	Kiểm soát viên	Ngày bắt đầu là Kiểm soát viên: 08/01/2025	0	0%
6	Bà Đinh Thị Mỹ Linh	Kiểm soát viên	Ngày bắt đầu là Kiểm soát viên: 08/01/2025	0	0%

b) Hoạt động của Ban kiểm soát:

Các Kiểm soát viên tham gia đầy đủ các cuộc họp theo quy định của pháp luật. Trong năm 2025, Ban kiểm soát đã thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo quy định của pháp luật, Điều lệ Tổng công ty và các quy chế nội bộ có liên quan.

Ban kiểm soát đã thực hiện giám sát đối với hoạt động quản lý, điều hành của Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc, rà soát việc tuân thủ các quy định pháp luật, Điều lệ Tổng công ty và các quy định nội bộ. Đồng thời, Ban kiểm soát đã xem xét các báo cáo tài chính định kỳ và đưa ra các ý kiến, khuyến nghị nhằm đảm bảo tính minh bạch và thận trọng trong công tác tài chính – kế toán.

Bên cạnh đó, Ban kiểm soát cũng theo dõi công tác kiểm soát nội bộ, quản trị rủi ro và các giao dịch có liên quan (nếu phát sinh), góp phần hỗ trợ Tổng công ty nâng cao hiệu quả quản trị và tuân thủ quy định pháp luật.

STT	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Ông Bùi Hữu Giang	03/03	100%	100%	
2	Bà Nguyễn Thị Kim Yến	03/03	100%	100%	
3	Bà Đinh Thị Mỹ Linh	03/03	100%	100%	
4	Ông Nguyễn Học Hải	0/0	-	-	Ông Nguyễn Học Hải không còn là Kiểm soát viên từ ngày 08/01/2025
5	Ông Đỗ Mạnh Hào	0/0	-	-	Ông Đỗ Mạnh Hào không còn là Kiểm soát viên từ ngày 08/01/2025
6	Bà Trần Thị Hạnh Thục	0/0	-	-	Bà Trần Thị Hạnh Thục không còn là Kiểm soát viên từ ngày 08/01/2025

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát:

a) Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích:

Mức thù lao, chi phí của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát đã chi trả trong năm 2025 như sau:

STT	Nội dung	Chức danh	Số tiền (VNĐ)
1	Thù lao		
	Ông Tạ Đức Tiến	Chủ tịch HĐQT	240.000.000
	Ông Ngô Ngọc Thường	Thành viên HĐQT, Tổng giám đốc	0
	Ông Đỗ Văn Thanh	Thành viên HĐQT	0
	Bà Trần Nguyễn Cẩm Ly	Thành viên HĐQT	0

STT	Nội dung	Chức danh	Số tiền (VNĐ)
	Ông Trần Nguyễn Sông Hàn	Thành viên HĐQT	0
	Ông Nguyễn Xuân Nguyên	Thành viên HĐQT độc lập	0
2	Chi phí hoạt động của HĐQT		487.343.927
3	Tổng cộng		727.343.927

STT	Nội dung	Chức danh	Số tiền (VNĐ)
1	Thù lao		
	Ông Bùi Hữu Giang	Trưởng BKS	0
	Bà Đinh Thị Mỹ Linh	Thành viên BKS	0
	Bà Nguyễn Thị Kim Yến	Thành viên BKS	0
2	Chi phí hoạt động của BKS		72.233.000
3	Tổng cộng		72.233.000

Ông Ngô Ngọc Thường đồng thời giữ chức vụ Tổng giám đốc, tổng thu nhập trong năm 2025 (bao gồm lương và thù lao với tư cách Thành viên HĐQT) là 1.358.900.156 VNĐ.

Hội đồng quản trị dự kiến trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 xem xét, thông qua mức thù lao, chi phí của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát trên cơ sở phù hợp với Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số 32/NQ-ĐHĐCĐ-TKDK ngày 24/06/2025, tình hình thực tế và kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty trong năm 2025.

b) Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ:

Năm 2025, Tổng công ty không nhận được công bố thông tin, báo cáo trước và sau khi thực hiện giao dịch hoặc khi có thay đổi sở hữu đối với cổ phiếu của Tổng công ty của người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ.

c) Hợp đồng hoặc giao dịch với người nội bộ:

Các hợp đồng đã ký kết với người liên quan:

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với Tổng công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với Tổng	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT...	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
-----	---------------------	--	-------------------------------------	--	------------------------------	--	--	---------

					công ty	thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)		
1	Tổng công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam	Người có liên quan của cổ đông lớn Tập đoàn Công nghiệp – Năng lượng Quốc gia Việt Nam	010015057 7 đăng ký lần đầu ngày 12/03/2007 bởi Sở Tài chính TP Hồ Chí Minh	Lầu 5, Tòa nhà PetroViet Nam, Số 1-5, Lê Duẩn, Phường Sài Gòn, Thành phố Hồ Chí Minh	2025	NQ số 04/NQ- HĐQT ngày 07/02/2025	- Nội dung: Cung cấp dịch vụ kỹ thuật phục vụ Dự án thành phần 3 – Các công trình thiết yếu trong cảng hàng không thuộc Dự án đầu tư xây dựng Cảng HKQT Long Thành giai đoạn 1 - Giá trị giao dịch: 10.148.544. 000 đồng - Nội dung: Cung cấp dịch vụ thiết kế kỹ thuật hạ tầng phục vụ Dự án thành phần 3 – Các công trình thiết yếu trong cảng hàng không thuộc Dự án	

							đầu tư xây dựng Cảng HKQT Long Thành giai đoạn 1 - Giá trị giao dịch: 1.296.000.000 đồng	
2	Tổng công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí – Công ty cổ phần	Người có liên quan của cổ đông lớn Tập đoàn Công nghiệp – Năng lượng Quốc gia Việt Nam	0303165480 đăng ký lần đầu ngày 31/08/2007 bởi Sở Tài chính TP Hồ Chí Minh	43 Mạc Đĩnh Chi, Phường Sài Gòn, Thành phố Hồ Chí Minh	2025	NQ số 05/NQ-HĐQT ngày 07/02/2025	- Nội dung: Thuê dịch vụ mô phỏng công nghệ/ kiểm tra khả năng chịu tải sàn máy nén 10K4021 - Tổng giá trị giao dịch: 519.775.034 đồng	
3	Tổng công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam	Người có liên quan của cổ đông lớn Tập đoàn Công nghiệp – Năng lượng Quốc gia Việt Nam	0100150577 đăng ký lần đầu ngày 12/03/2007 bởi Sở Tài chính TP Hồ Chí Minh	Lầu 5, Tòa nhà PetroViet Nam, Số 1-5, Lê Duẩn, Phường Sài Gòn, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	2025	NQ số 07/NQ-HĐQT ngày 24/02/2025	- Nội dung: Tư vấn lập hồ sơ nghiên cứu khả thi cho Dự án xây dựng bể chứa nguyên liệu chính cho Tổ hợp hóa dầu miền Nam Việt Nam - Tổng giá trị giao dịch 9.086.000.000 đồng	

4	Công ty Cổ phần Lọc hoá dầu Bình Sơn	Người có liên quan của cổ đông lớn Tập đoàn Công nghiệp – Năng lượng Quốc gia Việt Nam	430037856 9 đăng ký lần đầu ngày 05/06/2008 bởi Sở Tài chính tỉnh Quảng Ngãi	208 Đại Lộ Hùng Vương, Phường Nghĩa Lộ, Tỉnh Quảng Ngãi	2025	NQ số 13/NQ- HĐQT ngày 17/03/2025	- Nội dung: Cung cấp dịch vụ tư vấn tham gia quản lý dự án trong giai đoạn EPC bề chứa dầu thô – Dự án xây dựng bổ sung bề chứa dầu thô cho nhà máy lọc dầu Dung Quất hiện hữu. - Tổng giá trị giao dịch 2.861.589.0 12 đồng	
5	Công ty Cổ phần Lọc hoá dầu Bình Sơn	Người có liên quan của cổ đông lớn Tập đoàn Công nghiệp – Năng lượng Quốc gia Việt Nam	430037856 9 đăng ký lần đầu ngày 05/06/2008 bởi Sở Tài chính tỉnh Quảng Ngãi	208 Đại Lộ Hùng Vương, Phường Nghĩa Lộ, Tỉnh Quảng Ngãi	2025	NQ số 14/NQ- HĐQT ngày 27/03/2025	- Nội dung: Cung cấp dịch vụ tư vấn tham gia quản lý dự án trong giai đoạn EPC – Dự án nâng cấp, mở rộng trạm xuất xe bồn hiện hữu cho các sản phẩm DO, JetA1 tại máy lọc dầu Dung Quất.	

							- Tổng giá trị giao dịch: 393.761.000 đồng	
6	Liên doanh Việt – Nga Vietsovpetro	Người có liên quan của cổ đông lớn Tập đoàn Công nghiệp – Năng lượng Quốc gia Việt Nam	3500102414 cấp ngày 24/11/2004	105 Lê Lợi, P. Thắng Nhì, Tp. Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu	2025	NQ số 17/NQ-HĐQT ngày 29/04/2025	- Nội dung: Cung cấp dịch vụ hỗ trợ thiết kế chi tiết BK-10A, đơn hàng DV-0163/25-NIPI. - Tổng giá trị giao dịch: 2.666.442.240 đồng	
7	Tổng công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam	Người có liên quan của cổ đông lớn Tập đoàn Công nghiệp – Năng lượng Quốc gia Việt Nam	0100150577 đăng ký lần đầu ngày 12/03/2007 bởi Sở Tài chính TP Hồ Chí Minh	Lầu 5, Tòa nhà PetroViet Nam, Số 1-5, Lê Duẩn, Phường Sài Gòn, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	2025	NQ số 37/NQ-HĐQT ngày 18/07/2025	- Nội dung: Cung cấp dịch vụ lập dự toán chi phí - cost estimation cho dự án EPC đường ống dẫn khí Lô B - Ô Môn. - Giá trị Hợp đồng phần công việc chính (Base scope): 1.372.604.402 đồng - Nội dung: Xem xét,	

							góp ý hồ sơ thiết kế PCCC cho hạng mục xây dựng bể chứa nguyên liệu chính cho Tổ hợp hóa dầu miền nam Việt Nam - Giá trị giao dịch: 1.120.000.000 đồng	
8	Công ty Cổ phần Lọc hoá dầu Bình Sơn	Người có liên quan của cổ đông lớn Tập đoàn Công nghiệp – Năng lượng Quốc gia Việt Nam	4300378569 đăng ký lần đầu ngày 05/06/2008 bởi Sở Tài chính tỉnh Quảng Ngãi	208 Đại Lộ Hùng Vương, Phường Nghĩa Lộ, Tỉnh Quảng Ngãi	2025	NQ số 43/NQ-HĐQT ngày 04/08/2025	- Nội dung: Cung cấp dịch vụ tư vấn, thiết kế cho MOC-ALL-23-362 “Lắp đặt bổ sung hệ thống chữa cháy cố định cho AFC tại khu vực A1, A2, A3” theo đơn hàng số 968-1100002813 /ĐH-NCPT. - Tổng giá trị giao dịch: 426.856.365 đồng	
9	Tổng công ty Phân	Người có liên	0303165480 đăng ký	43 Mạc Đĩnh Chi,	2025	NQ số 44/NQ-	- Nội dung: Cung cấp	

	bón và Hóa chất Dầu khí – Công ty cổ phần	quan của cổ đông lớn Tập đoàn Công nghiệp – Năng lượng Quốc gia Việt Nam	lần đầu ngày 31/08/2007 bởi Sở Tài chính TP Hồ Chí Minh	Phường Sài Gòn, Thành phố Hồ Chí Minh		HĐQT ngày 04/08/2025	dịch vụ đánh giá, thiết kế hệ thống bình tách nước ngưng 10-V5052 cho 10-E-5053 hiện hữu của X.Amo. - Tổng giá trị giao dịch: 151.971.120 đồng	
10	Công ty TNHH – Tổng Công ty Thăm dò Khai thác Dầu khí (Lô 01/10&02/10)	Người có liên quan của cổ đông lớn Tập đoàn Công nghiệp – Năng lượng Quốc gia Việt Nam	0311939353	Tầng 26, Tòa nhà Charmvit, 117 Trần Duy Hưng, Phường Yên Hòa, TP Hà Nội	2025	NQ số 52/NQ-HĐQT ngày 25/09/2025	- Nội dung: Cung cấp dịch vụ thiết kế kỹ thuật tổng thể (FEED) cho Block 01/10&02/10, Offshore Vietnam - Tổng giá trị giao dịch: 42.522.578.477 đồng	
11	Tổng công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam	Người có liên quan của cổ đông lớn Tập đoàn Công nghiệp – Năng lượng Quốc gia	0100150577 đăng ký lần đầu ngày 12/03/2007 bởi Sở Tài chính TP Hồ Chí Minh	Lầu 5, Tòa nhà PetroViet Nam, Số 1-5, Lê Duẩn, Phường Sài Gòn, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt	2025	NQ số 53/NQ-HĐQT ngày 25/09/2025	Nội dung: - Cung cấp dịch vụ hỗ trợ kỹ thuật cho công tác thiết kế; Giá trị giao dịch: xác định trên cơ sở tổng hợp	

		Việt Nam		Nam			các lệnh “call-out” huy động nhân sự thực tế. - Cung cấp dịch vụ Báo cáo Nghiên cứu khả thi, Thiết kế Kỹ thuật hệ thống đốt được mới (New Flare), Hạng mục Xây dựng Bể chứa Nguyên liệu cho Tổ hợp Hóa dầu Miền Nam Việt Nam, Dự án LSPET; - Giá trị giao dịch: 1.423.268.457 đồng	
12	Chi nhánh Tổng công ty Khí Việt Nam – Công ty cổ phần – Công ty Quản lý Dự án Khí	Người có liên quan của cổ đông lớn Tập đoàn Công nghiệp – Năng lượng	3500102710-018 cấp lần đầu ngày 02/11/2007 bởi Sở Tài chính TP Hồ Chí Minh	Tầng 11 Tòa nhà PV Gas Tower, số 673 Đường Nguyễn Hữu Thọ, Xã Nhà Bè, Thành phố Hồ	2025	NQ số 54/NQ-HĐQT ngày 01/10/2025	- Nội dung: Cung cấp dịch vụ Cập nhật Thiết kế cơ sở và Tổng mức đầu tư thuộc dự án Đường ống thu gom,	

		Quốc gia Việt Nam		Chí Minh			vận chuyển khí mỏ Sủ Từ Trắng. - Tổng giá trị giao dịch: 3.901.827.850 đồng	
13	Công ty Cổ phần Lọc hoá dầu Bình Sơn	Người có liên quan của cổ đông lớn Tập đoàn Công nghiệp – Năng lượng Quốc gia Việt Nam	4300378569 đăng ký lần đầu ngày 05/06/2008 bởi Sở Tài chính tỉnh Quảng Ngãi	208 Đại Lộ Hùng Vương, Phường Nghĩa Lộ, Tỉnh Quảng Ngãi	2025	NQ số 57/NQ-HĐQT ngày 24/11/2025	- Nội dung: Cung cấp dịch vụ đánh giá bổ sung và cập nhật khả năng tăng lưu lượng vận hành của các bể chứa. - Tổng giá trị giao dịch: 202.839.384 đồng	

d) Đánh giá việc thực hiện các quy định về quản trị công ty:

Trên cơ sở các tồn tại trong công tác quản trị công ty đã được ghi nhận trong năm 2024, trong năm 2025, Tổng công ty đã tập trung triển khai các biện pháp khắc phục và từng bước hoàn thiện hệ thống quản trị theo quy định của pháp luật.

Cổ đông PVN đã triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường và Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2025 – 2030 đã triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025 theo đúng quy định, đảm bảo quyền lợi của cổ đông; đồng thời thực hiện công bố thông tin đầy đủ, kịp thời theo quy định của pháp luật chứng khoán. Tổng công ty cũng đã hoàn thành và công bố Báo cáo tài chính kiểm toán các năm trước, tạo cơ sở tăng cường minh bạch tài chính và từng bước khắc phục các vấn đề liên quan đến tình trạng chứng khoán trên thị trường. Bên cạnh đó, Tổng công ty đã bổ nhiệm người phụ trách quản trị công ty và bộ phận pháp chế doanh nghiệp, đồng thời rà soát, sửa đổi và ban hành Điều lệ và các quy chế nội bộ phù hợp với quy định hiện hành. Công tác công bố thông tin được cải thiện rõ rệt, đồng thời từng bước kiện toàn đầu mối và quy trình thực hiện nhằm đảm bảo tính tuân thủ bền vững.

Hệ thống quản trị công ty từng bước được củng cố theo hướng minh bạch, tuân thủ và phù hợp với thông lệ quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng.

e) Thông tin khác:

Sau thời gian dài Hội đồng quản trị khóa cũ không tổ chức Đại hội đồng cổ đông theo quy định, cổ đông lớn là PVN đã thay mặt PVE triệu tập Đại hội đồng cổ đông bất thường vào ngày 08/01/2025 để kiến toàn Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát. Tiếp theo đó Hội đồng quản trị khóa mới đã triệu tập và tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 vào ngày 24 tháng 6 năm 2025. Việc tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật không chỉ đảm bảo quyền lợi của cổ đông mà còn khẳng định quyết tâm của Hội đồng quản trị khóa mới trong việc thiết lập lại trật tự, nề nếp, kỷ cương, quản trị doanh nghiệp và tuân thủ các quy định của pháp luật.

Ngày 26/3/2025, một nhóm cổ đông đã nộp Đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự đến Tòa án nhân dân có thẩm quyền, yêu cầu Tòa án tuyên hủy toàn bộ nội dung 03 Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, gồm Nghị quyết số 05/NQ-ĐHĐCĐ ngày 08/01/2025, Nghị quyết số 32/NQ-ĐHĐCĐ và Nghị quyết số 33/NQ-ĐHĐCĐ ngày 24/06/2025.

Để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình, Tổng công ty đã thuê đơn vị tư vấn pháp lý nhằm tư vấn và thực hiện các thủ tục cần thiết theo quy định của pháp luật.

Ngày 13/10/2025, Tòa án đã ban hành Quyết định sơ thẩm số 01/2025/QĐST-KDTM, theo đó không chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nhóm cổ đông về việc hủy bỏ 03 Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông nêu trên.

Ngày 17/10/2025, nhóm cổ đông nói trên tiếp tục nộp Đơn kháng cáo, yêu cầu Tòa án có thẩm quyền sửa toàn bộ nội dung Quyết định sơ thẩm theo hướng tuyên hủy toàn bộ nội dung 03 Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông nêu trên.

Sau một số lần hoãn theo quyết định của Tòa án, ngày 22/04/2026, phiên tòa phúc thẩm dự kiến được mở để xem xét nội dung kháng cáo nêu trên.

Việc phát sinh tranh chấp liên quan đến các Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông nêu trên, trong khi các cuộc họp đã được tổ chức đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật và đã được Tòa án cấp sơ thẩm xem xét, không chấp nhận toàn bộ yêu cầu hủy bỏ, cho thấy các nội dung khiếu kiện không có cơ sở. Tuy nhiên, việc tiếp tục theo đuổi các thủ tục khiếu kiện đã làm kéo dài quá trình giải quyết vụ việc, qua đó ảnh hưởng đến sự ổn định chung trong hoạt động quản trị và điều hành của Tổng công ty.

Trong quá trình này, Tổng công ty phải dành nguồn lực đáng kể để phối hợp với đơn vị tư vấn pháp lý, tham gia các thủ tục tố tụng theo quy định, phát sinh chi phí, đồng thời ảnh hưởng đến thời gian, công sức của Ban lãnh đạo và các bộ phận liên quan. Bên cạnh đó, việc khiếu kiện kéo dài cũng tác động không thuận lợi đến môi trường hoạt động, tâm lý người lao động, cũng như hình ảnh và uy tín của Tổng công ty trong bối cảnh đang từng bước ổn định và khắc phục các tồn tại từ các giai đoạn trước.

Trong bối cảnh đó, Tổng công ty tiếp tục thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định pháp luật, chủ động phối hợp với các cơ quan có thẩm quyền nhằm bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình, đồng thời duy trì ổn định hoạt động sản xuất kinh doanh

Trong thời gian tới, Tổng công ty tiếp tục duy trì và nâng cao hiệu quả công tác quản trị công ty, đảm bảo tuân thủ đầy đủ các quy định pháp luật, đồng thời từng bước hoàn thiện hệ thống quản trị theo hướng chuyên nghiệp, minh bạch và bền vững.

VI. Báo cáo tài chính

1. Ý kiến kiểm toán ngoại trừ:

Theo ý kiến của chúng tôi, ngoại trừ ảnh hưởng của các vấn đề nêu tại đoạn “Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ”, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Tổng công ty Tư vấn Thiết kế Dầu khí - Công ty cổ phần cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2025, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực Kế toán, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán: Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất đã kiểm toán đã được công bố tại trang web <https://pvc.vn/>.

**XÁC NHẬN CỦA ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
CỦA TỔNG CÔNG TY**



Ngô Ngọc Thường